

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày: 29-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hòa.

Ông Nguyễn Văn Độ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diễm Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **21/2023/QĐXXST-HS** ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Hoàng V, sinh năm 1999 tại Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: ấp Tân B, xã Phong H, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp; nơi sinh sống: phường Thuận G, thành phố Th, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: thợ hớt tóc; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Minh H và bà Nguyễn Thị Kim B; có 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 9 năm 2022 cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1988, nơi thường trú: ấp Vĩnh T, xã Vĩnh T, huyện An P, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Ông Phạm Văn T, sinh năm 1986; nơi cư trú: ấp X, xã Trừ Văn T, huyện B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi của bị cáo:

Khoảng 02 giờ 50 phút ngày 04-9-2022, Công an xã Trừ Văn Thố tuần tra trên tuyến đường Quốc lộ 13 thuộc ấp 1, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương phát hiện Đặng Hoàng V điều khiển xe mô tô biển số 67AF-073.26 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi áo bên phải phía trước có 01 (một) gói nilon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng và trong quần lót phía trước V đang mặc có 01 (một) túi nilon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng. Quá trình điều tra, làm việc, Đặng Hoàng V thừa nhận 02 (hai) gói nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp do V cất giấu nhằm mục đích vừa sử dụng, vừa bán. Đặng Hoàng V là người sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp từ tháng 9/2021. Đề có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài, Đặng Hoàng V thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy từ cuối tháng 4/2022 đến khi bị bắt. Trong khoảng thời gian trên, V đã bán ma túy cho các đối tượng không rõ lai lịch, chỗ ở trên địa bàn phường An Phú, phường Thuận Giao thuộc thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Trong đó, V có bán cho đối tượng Phạm Văn T được một 01 (một) gói ma túy với giá 700.000 đồng vào tối ngày 20-8-2022 tại ấp 3, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng. Nguồn ma túy có để bán do V mua của nhiều người khác nhau tại khu vực cầu Gò Dưa thuộc thành phố Thủ Đức để vừa bán vừa sử dụng. Cách thức mua ma túy là liên lạc qua số điện thoại 0869802353. Vào chiều tối ngày 03-9-2022, V mua của một thanh niên tên Khang (không rõ lai lịch, chỗ ở) một gói ma túy với giá 700.000 đồng (hình thức lấy ma túy trừ nợ) và mua ở khu vực cầu Gò Dưa thuộc thành phố Thủ Đức một gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua xong, V cất giữ trong người rồi lên địa bàn xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng gặp Phạm Văn T để bắt gạ. Nhưng do khi lên đến nơi V không liên lạc được với T nên quay về thì bị bắt như diễn biến sự việc nêu trên. Tại thời điểm trên V không có ý định bán ma túy cho T. Qua làm việc đối tượng Phạm Văn T thừa nhận vào tối ngày 20-8-2022, T có mua của V một gói ma túy với giá 700.000 đồng tại ấp 3, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng. Riêng vào ngày 03-9-2022, T không trao đổi gì với V về việc mua hoặc sử dụng ma túy. Đặng Hoàng V khai nhận thu nhập bất chính từ việc bán ma túy cho các đối tượng trên là 1.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Hoàng V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đặng Hoàng V đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 (một) gói nilon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) gói nilon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng số seri d5656907 (gắn sim số); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu DEALIM biển số: 67AF- 073.26, số khung:

RP0GCBLUMLD001487, số máy: VZS139FMB54001487 theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 04-9-2022.

Theo Kết luận giám định số 944/KL-KTHS ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: xe mô tô hai bánh nhãn hiệu DEALIM, số loại SI, đề dung tích xi lanh 49cm³, biển kiểm soát: 67AF- 073.26, có số khung số máy không đổi, không phát hiện cắt hàn, đục sửa. Số khung: RP0GCBLUMLD001487, số máy: VZS139FMB54001487

Theo Kết luận giám định số 419/KL-KTHS (MT) ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,2848 gam (M1); 2,4635 gam (M2).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 09/CT-VKSNDDB ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đặng Hoàng V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về mức hình phạt: Áp dụng theo điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đặng Hoàng V mức án tù: 07 đến 08 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine: 0,2708 gam (M1) và 2,4337gam (M2) được hoàn lại sau khi giám định;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng số seri d5656907 (gắn sim số); Đối với xe mô tô nhãn hiệu DEALIM biển số: 67AF- 073.26, số khung: RP0GCBLUMLD001487, số máy: VZS139FMB54001487 là phương tiện trong vụ án Đặng Hoàng V khai mượn của bạn quen biết ngoài xã hội tên Th nhưng không rõ lai lịch, chỗ ở của Th nên V không cung cấp được thông tin cụ thể để làm việc được với Thanh. Cơ quan điều tra xác minh, xe mô tô trên do ông Nguyễn Hữu P đứng tên chủ sở hữu, nhưng không làm việc được với ông P. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu vật chứng và đăng báo tìm chủ sở hữu theo quy định nhưng vẫn không xác định được chủ sở hữu chủ sở hữu nên đề nghị tịch thu xe mô tô trên nộp ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo V nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về quyết định truy tố, luận tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo trình bày lời sau cùng: bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Hoàng V đã khai nhận: Ngày 20 tháng 8 năm 2022, tại khu vực xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, bị cáo Đặng Hoàng V đã có hành vi bán cho Phạm Văn T một gói ma túy với giá 700.000 đồng. Khoảng 02 giờ 50 phút ngày 04 tháng 9 năm 2022 tại khu vực xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, bị cáo Đặng Hoàng V đã có hành vi mang theo ma túy có khối lượng là 0,2848 gam và 2,4635 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích mua bán thì bị Công an xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng bắt quả tang. Số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép ma túy là 1.000.000 đồng. Xét hành vi của bị cáo Đặng Hoàng V đã vi phạm điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, nội dung bản Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đặng Hoàng V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn huyện Bàu Bàng. Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời cũng nhằm phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: số ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định là: ma túy loại Methamphetamine: 0,2708 gam (M1) và 2,4337gam (M2) được hoàn lại sau khi giám định là vật chứng cấm lưu hành, tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng số seri d5656907 (gắn sim số) là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với xe mô tô nhãn hiệu DEALIM biển số: 67AF- 073.26, số khung: RP0GCBLUMLD001487, số máy: VZS139FMB54001487 là phương tiện trong vụ án Đặng Hoàng V khai mượn của bạn quen biết ngoài xã hội tên T nhưng không rõ lai lịch, chỗ ở của Thanh nên V không cung cấp được thông tin cụ thể để làm việc được với T. Cơ quan điều tra xác minh, xe mô tô trên do ông Nguyễn Hữu P đứng tên chủ sở hữu, nhưng không làm việc được với ông P. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu vật chứng và đăng báo tìm chủ sở hữu theo quy định. Do không xác định được chủ sở hữu nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Hoàng V đã khai nhận số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép ma túy là 1.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo Đặng Hoàng V phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Đối với hành vi của Phạm Văn T có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 100 ngày 13-9-2022 với số tiền 1.500.000 đồng. Đối với hành vi khai nhận của bị cáo Đặng Hoàng V đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn phường An Phú, phường Thuận Giao thuộc thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Công an huyện Bàu Bàng đã có văn bản gửi Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để xử lý theo quy định. Đối với hành vi của các đối tượng bán ma túy cho bị cáo, hiện Công an huyện Bàu Bàng đang xác định lai lịch, nhân thân tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: bị cáo Đặng Hoàng V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, Mục 1, Phần I Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng V: 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 9 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy hoàn lại sau giám định trong 01 bì thư niêm phong số 419/PC09 là: 0,2708 gam (M1) và 2,4337 gam (M2) ma túy loại Methamphetamine;

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại đi động hiệu OPPO màu trắng số seri d5656907 đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu DEALIM sơn màu trắng, dung tích xi lanh 49, biển số: 67AF- 073.26, số khung: RP0GCBLUMLD001487, số máy: VZS139FMB54001487.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng ngày 23 tháng 12 năm 2022).

Buộc bị cáo Đặng Hoàng V phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000 (một triệu) đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: bị cáo Đặng Hoàng V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án (nếu có);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Dũng